

Bản án số: 19/2018/HS-ST

Ngày: 23/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, TP.HCM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Phụng

Bà Nguyễn Thị Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 326/2017/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Thái Trường G; sinh năm: 1984; hộ khẩu thường trú: đường T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thái Văn N; và bà: Trần Thị P; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 04/9/2017. (Có mặt)

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng

1. Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1965. (Vắng mặt)

2. Anh Võ Mạnh H, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Lúc 15 giờ 30 phút ngày 04/9/2017, Công an phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức tuần tra đến gầm cầu vượt ngã tư Bình Phước thuộc khu phố 3,

phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện, bắt quả tang Thái Trường G có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon chưa tinh thể không màu, thu giữ trong lòng bàn tay trái của G.

Kết luận giám định số: 1507/KLGD-H ngày 28/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Thái Trường G và hình dấu Công an phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,1441 g, loại Methamphetamine. (BL: 23).

Thái Trường G khai nhận sử dụng ma túy từ năm 2016 đến ngày bị bắt. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 04/9/2017, G đón xe ôm đi từ nhà số đường T, phường A, Thị xã T, tỉnh Bình Dương đến gầm cầu vượt ngã tư Bình Phước thuộc khu phố 3, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy tổng hợp của một thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 300.000 đồng để về sử dụng. Sau khi mua ma túy xong, G ngồi chờ đón xe ôm quay về thì bị tổ tuần tra Công an phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ số vật chứng trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 1507/KLGD-H bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Quốc, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo Thái Trường G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số 10/2017/CT-VKS ngày 15/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Thái Trường G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Thái Trường G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật Hình sự, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo G không tranh luận hoặc bào chữa gì.

Bị cáo G nói lời sau cùng: xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Thái Trường G phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, với khối lượng ma túy bị cáo bị bắt quả tang theo kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,1441 g, loại Methamphetamine. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Thái Trường G đã phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự, do điều khoản tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm hình phạt nên áp dụng có lợi cho bị cáo, xử lý bị cáo theo Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi cất giữ, tàng trữ một lượng ma túy nhất định, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của nhà nước. Vì vậy, cần xử lý bị cáo thật nghiêm theo khoản 1 của Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, bằng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999,

[4] Do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử xem xét và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong ghi vụ số 1507/KLGD-H bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Quốc, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: bị cáo Thái Trường G phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma

tuý”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Xử phạt: bị cáo Thái Trường G 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2017.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi vụ số 1507/KLGD-H bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Quốc, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định

(Phiếu nhập kho số 40 ngày 05/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Thái Trường G chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS, CA, Chi cục THA Q.TĐ
- Chi cục thuế Q.TĐ
- PC27
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn